

# WEEKLY WRAP

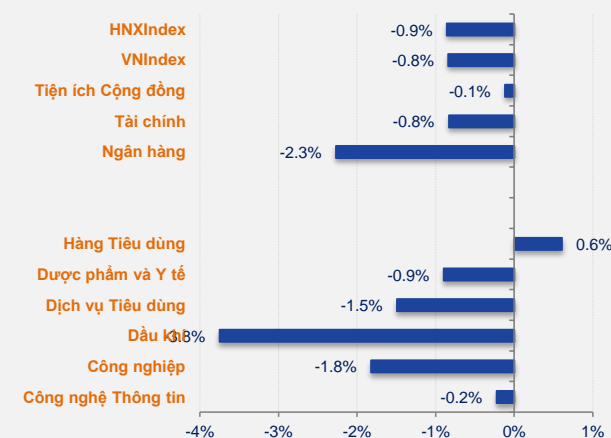
Tuần GD từ: 17/4/2017 - 21/4/2017

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
<b>Thống kê thị trường</b>				
Index	712.41	↓ -0.8%	88.87	↓ -0.9%
KLGD (trCP)	832.54	↓ -16.4%	315.51	↓ -1.5%
GTGD (tỷ VND)	20,277.61	↑ 5.1%	3,658.58	↑ 7.2%
Tổng cung (trCP)	1,314.73	↓ -19.0%	441.71	↓ -9.9%
Tổng cầu (trCP)	1,363.09	↓ -14.9%	431.56	↓ -6.7%

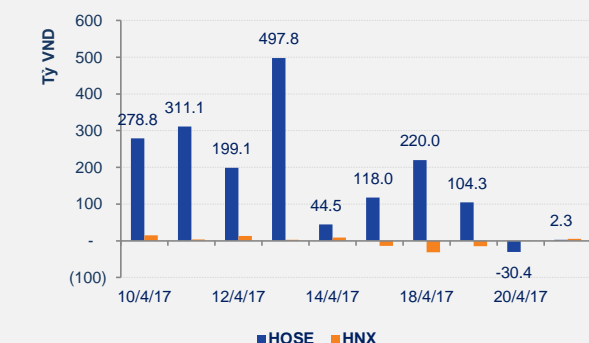
## Giao dịch NĐT nước ngoài

KL mua (trCP)	113.53	↑ 100.8%	5.09	↓ -27.1%
KL bán (trCP)	95.57	↑ 233.9%	16.74	↑ 189.2%
GT mua (tỷ VND)	4,247.91	↑ 70.7%	81.73	↓ -25.7%
GT bán (tỷ VND)	3,833.70	↑ 231.2%	137.97	↑ 103.8%

## Biến động giá Ngành theo Tuần



## Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường tiếp tục có tuần giao dịch không mấy tích cực với mức giảm trên cả hai chỉ số chính, khối ngoại đã quay trở lại bán ròng trên sàn HNX. Kết tuần giao dịch, VN-Index giảm 6,04 điểm (-0,8%) xuống 712,41 điểm; HNX-Index giảm 0,77 điểm (-0,9%) xuống 88,87 điểm. Thanh khoản trong tuần này xấp xỉ so với tuần giao dịch trước đó với trung bình hơn 4.500 tỷ đồng trên hai sàn mỗi phiên. Trên HOSE, giá trị giao dịch đạt 20.278 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 833 triệu cổ phiếu. Trên HNX, giá trị giao dịch đạt 3.659 tỷ đồng ứng với khối lượng giao dịch 316 triệu cổ phiếu. SHB kết tuần ở mức giá tham chiếu 7.600 đồng, tiếp tục là cổ phiếu khớp lệnh mạnh nhất thị trường với khối lượng đạt gần 114 triệu cổ phiếu. Gần như tất cả các nhóm ngành đều chìm trong sắc đỏ trong tuần giảm điểm của thị trường. Ngành dầu khí có mức giảm mạnh nhất tuần khi mất 3,8% giá trị vốn hóa, các cổ phiếu tiêu biểu trong nhóm này như PVD (-5,3%), PVS (-2,4%). Ngành ngân hàng cũng chìm trong sắc đỏ trong tuần này khi mất 2,3% giá trị vốn hóa và là một trong những nguyên nhân chính tạo nên mức giảm của thị trường; với các cổ phiếu như ACB (-0,9%), BID (-2,9%), CTG (-2,3%), EIB (-4,4%), MBB (-0,7%), STB (-3%), VCB (-2,3%). Duy nhất nhóm ngành hàng tiêu dùng là vẫn tăng trưởng trong tuần đỏ lửa của thị trường, với mức tăng nhẹ 0,6%, nhờ sự góp sức của một số cổ phiếu như HNG (+6,2%), BHS (+11%), SRC (+2,7%).

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Cả hai chỉ số chính tiếp tục đà giảm điểm trong tuần này, là tuần giảm điểm thứ hai liên tiếp đối với VN-Index và tuần giảm thứ tư liên tiếp trên HNX-Index. Khối ngoại tiếp tục mua ròng trên sàn HOSE nhưng với giá trị ít hơn tuần trước. Đáng chú ý, khối ngoại đã quay trở lại bán ròng trên HNX sau một thời gian khá dài mua ròng trước đó. Đây là những tín hiệu không mấy lạc quan về xu hướng thị trường. Phiên ngày 18/4 chứng kiến mức giảm khá mạnh của thị trường để test lại các ngưỡng hỗ trợ dưới, VN-Index và HNX-Index đã chạm ngưỡng hỗ trợ 705 điểm và 87,5 điểm trong phiên sáng rồi bật lên khá tốt để kết phiên ở mức giá xanh, cho thấy lực cầu giá thấp quanh vùng này vẫn là khá mạnh, và hai ngưỡng này sẽ tiếp tục là hỗ trợ cho chỉ số trong tuần tiếp theo. Phiên cuối tuần chứng kiến bên mua và bên bán khá cân sức với nhau. Dựa trên những điều kiện hiện tại, chúng tôi cho rằng, xu hướng giằng co đi xuống của VN-Index có thể tiếp tục trong tuần tới để kiểm nghiệm lại vùng hỗ trợ trong khoảng 705-710 điểm, và chỉ số có thể phục hồi lại sau đó với kháng cự tại 716-721 điểm. Nhà đầu tư trung và dài hạn tiếp tục nắm giữ danh mục và tích cực quan sát thị trường.

# WEEKLY WRAP

Tuần GD từ: 17/4/2017 - 21/4/2017

## DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

### VN-Index:

VN-Index giảm điểm trong tuần giao dịch này với chỉ hai phiên tăng vào thứ 3 và 4, còn lại là ba phiên giảm điểm. Với mức cao nhất trong tuần tại 721,78 điểm và mức thấp nhất tuần tại 705,55 điểm. Kết tuần, VN-Index giảm 6,04 điểm (-0,8%) xuống 712,41 điểm.

VID là cổ phiếu tăng giá mạnh nhất tuần với mức tăng 39% từ 4.400 đồng lên 6.120 đồng, tiếp theo là STG với mức tăng 22% từ 24.500 đồng lên 29.800 đồng. Ở chiều ngược lại, TTF là cổ phiếu giảm mạnh nhất tuần với mức giảm 20% từ 8.400 đồng xuống 6.750 đồng.

### HNX-Index:

HNX-Index cũng giảm điểm trong tuần này với chỉ hai phiên tăng vào thứ 3 và thứ 6, còn lại là ba phiên giảm điểm. Mức đỉnh trong tuần tại 90,32 điểm và mức đáy trong tuần tại 87,46 điểm. Kết tuần, HNX-Index giảm 0,77 điểm (-0,9%) xuống 88,87 điểm.

HLV là cổ phiếu tăng giá ấn tượng nhất tuần với mức tăng 32% từ 13.800 đồng lên 18.200 đồng, tiếp theo là BXH với mức tăng 31% từ 18.100 đồng lên 23.700 đồng. Ở chiều ngược lại, V21 là cổ phiếu có mức giảm mạnh nhất tuần với 23% từ 13.500 đồng xuống 10.400 đồng.

## GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

**Trên HOSE**, khối ngoại mua ròng với giá trị 414 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 18 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng, cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất là FLC với 5,7 triệu cổ phiếu; tiếp theo là VNM với 2,4 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SCR là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với khối lượng 2 triệu cổ phiếu.

**Trên HNX**, khối ngoại bán ròng với giá trị 56,25 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 11,56 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng, SHB là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 13,7 triệu cổ phiếu; tiếp theo là VIX với 855 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VGC là mã được mua ròng nhiều nhất với khối lượng 1,35 triệu cổ phiếu.

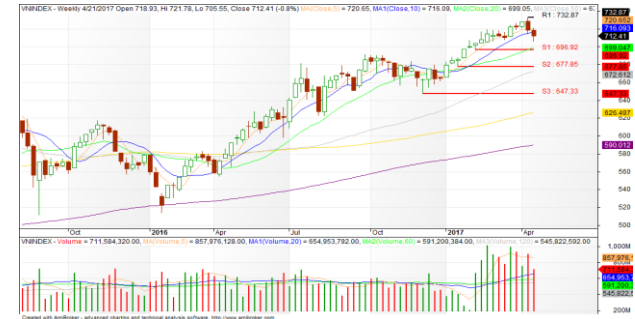
## TIN KINH TẾ VĨ MÔ

### Tổng thống Mỹ Trump tới Việt Nam dự APEC vào tháng 11

Tối qua theo giờ Việt Nam, Phó tổng thống Mỹ Mike Pence đã xác nhận Tổng thống Mỹ Donald Trump tháng 11 tới đây sẽ tham dự một loạt hội nghị thượng đỉnh ở châu Á, trong đó có hội nghị cấp cao APEC tại Việt Nam.

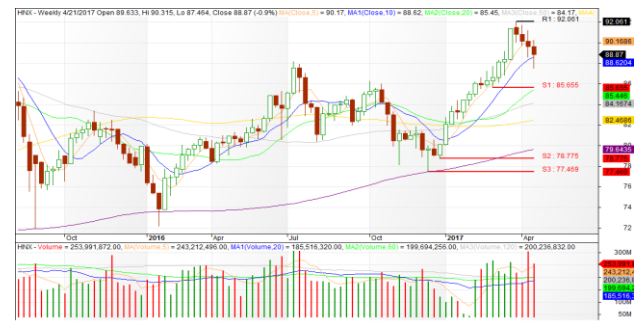
## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

### VN-Index (Weekly chart):



VN-Index tiếp tục có tuần điều chỉnh thứ 2 liên tiếp với mức giảm nhẹ hơn tuần trước. Cây nến của tuần này với chân nến khá dài cho thấy lực bắt đáy quanh vùng 705 là khá tốt. Tín hiệu kỹ thuật trong trung hạn của chỉ số chuyển từ tích cực về trung tính với vùng kháng cự trong khoảng 716-721 điểm (MA5-10) và hỗ trợ gần nhất tại 705 điểm (đáy phiên 18/4). Về xu hướng trong dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ gần nhất tại 699 điểm (MA20). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo, xu hướng giằng co đi xuống của VN-Index có thể tiếp tục với vùng hỗ trợ trong khoảng 705-710 điểm và kháng cự trong khoảng 716-721 điểm.

### HNX-Index (Weekly chart):



HNX-Index có tuần giảm điểm thứ 4 liên tiếp với mức giảm mạnh hơn tuần trước. Cây nến của tuần này tiếp tục có chân và tóc nến khá dài cho thấy sự giằng co giữa bên mua và bán trong tuần là khá mạnh mẽ. Tín hiệu kỹ thuật trong trung hạn của chỉ số vẫn duy trì tích cực với hỗ trợ và kháng cự gần nhất lần lượt tại 88,6 điểm và 90,2 điểm. Về xu hướng trong dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ gần nhất tại 85,4 điểm (MA20). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo, xu hướng giảm của HNX-Index có thể tiếp tục với hỗ trợ tại 87,5 điểm (đáy phiên 18/4) và kháng cự tại 90,2 điểm.



## TIN TRONG NƯỚC

**Giá vàng trong nước đi ngang**

Tại thời điểm 15 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 36,64 - 36,74 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 40.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 40.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

**Tỷ giá trung tâm tăng 5 đồng**

Tỷ giá trung tâm sáng 21/4 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.335 đồng, tăng 5 đồng so với 20/4.

## TIN QUỐC TẾ

**Giá vàng thế giới giảm**

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 1,8 USD/ounce tương ứng 0,14% xuống 1.282 USD/ounce.

**Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm**

Tính tới 15 giờ, chỉ số USD Index (DXY) giảm 0,07 điểm tương ứng 0,07% xuống 99,64 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,0722 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1.2828 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 109,16 JPY.

**Giá dầu thế giới giảm**

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô nặng Brent giảm 0,03 USD tương ứng 0,06% xuống 52,96 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,05 USD tương ứng 0,1% xuống 50,66 USD/thùng.

**Chứng khoán Mỹ tăng điểm**

Kết thúc phiên giao dịch ngày 20/4, chỉ số Dow Jones tăng 174,22 điểm tương ứng 0,85% lên 20.578,71 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 53,74 điểm tương ứng 0,92% lên 5.916,78 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 17,67 điểm tương ứng 0,76% lên 2.355,84 điểm.

**HOSE**
**Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất**

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	FLC	13,957,730	ANC11601	4,336,944
2	VIC11503	8,704,546	MSN	3,731,761
3	VNM	2,517,180	SCR	2,413,230
4	SSI	1,703,150	DCM	1,861,870
5	CII	1,155,930	VIC	1,666,290

**HNX**

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VGC	1,350,100	SHB	13,733,766
2	VCG	766,690	VIX	855,300
3	TVC	355,300	SHS	367,600
4	BCC	164,190	LAS	306,310
5	BVS	161,690	TNG	56,025

**Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần**

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	7.58	7.64	↑ 0.79%	88,892,330
MSN	45.50	45.00	↓ -1.10%	62,642,326
ITA	3.28	3.23	↓ -1.52%	38,168,910
HQC	2.41	2.52	↑ 4.56%	37,381,400
ROS	173.00	163.00	↓ -5.78%	32,547,510

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	7.60	7.60	→ 0.00%	113,873,138
ACB	22.90	22.70	↓ -0.9%	50,954,915
CEO	12.70	11.90	↓ -6.30%	9,468,000
SHN	10.00	10.20	↑ 2.00%	8,584,650
VCG	15.20	14.80	↓ -2.63%	8,360,899

**Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần**

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VID	4.40	6.12	1.7	↑ 39.09%
STG	24.50	29.80	5.3	↑ 21.63%
ASP	4.00	4.64	0.6	↑ 16.00%
HAP	3.27	3.76	0.5	↑ 14.98%
LGL	8.88	9.98	1.1	↑ 12.39%

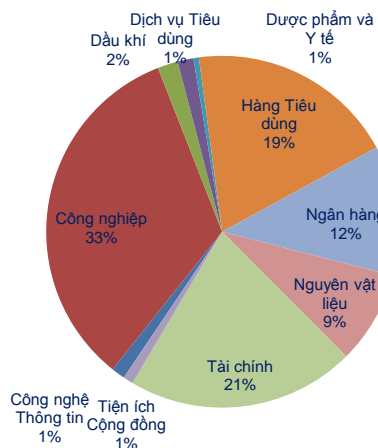
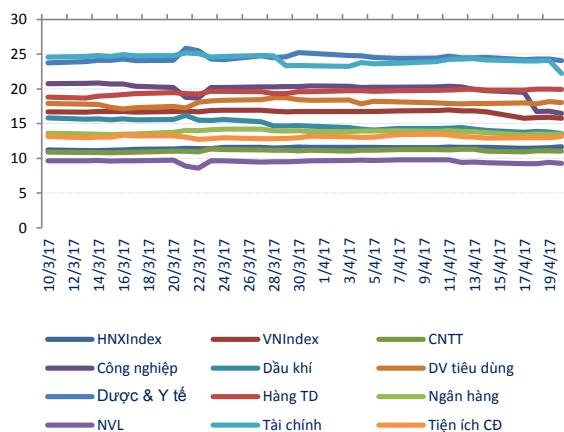
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HLY	13.80	18.20	4.4	↑ 31.88%
BXH	18.10	23.70	5.6	↑ 30.94%
ARM	29.10	34.10	5.0	↑ 17.18%
DLR	7.30	8.40	1.1	↑ 15.07%
VDS	8.70	10.00	1.3	↑ 14.94%

**Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần**

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
FUCVREIT	19.00	15.20	-3.8	↓ -20.00%
TTF	8.40	6.75	-1.7	↓ -19.64%
CYC	2.32	1.87	-0.5	↓ -19.40%
VNS	26.65	22.10	-4.6	↓ -17.07%
LCM	1.13	1.00	-0.1	↓ -11.50%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
V21	13.50	10.40	-3.1	↓ -22.96%
SDP	6.40	5.30	-1.1	↓ -17.19%
VE8	14.50	12.40	-2.1	↓ -14.48%
TEG	8.10	7.00	-1.1	↓ -13.58%
NHP	3.90	3.40	-0.5	↓ -12.82%

(\*) Giá điều chỉnh

**THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH**
**Giá trị giao dịch tuần theo Ngành**

**Chuỗi PE ngành và thị trường**

**Top KLGD lớn nhất HOSE**

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	88,892,330	14.0%	1,601	4.7	0.6
MSN	62,642,326	11.8%	3,634	12.4	2.3
ITA	38,168,910	0.4%	41	78.5	0.3
HQC	37,381,400	0.5%	46	54.8	0.3
ROS	32,547,510	11.6%	1,093	148.7	14.3

**Top KLGD lớn nhất HNX**

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	113,873,138	7.5%	963	7.6	0.6
ACB	50,954,915	9.9%	1,413	16.1	1.5
CEO	9,468,000	11.8%	1,525	7.8	1.0
SHN	8,584,650	12.1%	1,039	9.8	0.9
VCG	8,360,899	6.5%	1,095	13.3	1.1

**Top Đột biến giá HOSE**

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VID	↑ 39.1%	5.0%	638	9.0	0.5
STG	↑ 21.6%	12.2%	1,011	28.3	2.8
ASP	↑ 16.0%	4.9%	504	8.9	0.4
HAP	↑ 15.0%	1.4%	169	20.9	0.3
LGL	↑ 12.4%	4.3%	752	13.7	0.6

**Top Đột biến giá HNX**

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HLV	↑ 31.9%	15.4%	3,235	5.5	0.8
BXH	↑ 30.9%	16.2%	2,836	7.6	1.2
ARM	↑ 17.2%	19.7%	2,901	10.7	2.1
DLR	↑ 15.1%	-46.9%	-3,904	-	1.3
VDS	↑ 14.9%	6.7%	704	14.3	0.9

**Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE**

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	13,957,730	14.0%	1,601	4.7	0.6
VIC11503	8,704,546	N/A	N/A	N/A	N/A
VNM	2,517,180	43.2%	6,442	22.5	9.5
SSI	1,703,150	12.6%	1,790	12.5	1.5
CII	1,155,930	18.8%	3,050	11.9	2.8

**Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX**

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VGC	1,350,100	13.4%	1,673	9.5	1.2
VCG	766,690	6.5%	1,095	13.3	1.1
TVC	355,300	12.3%	1,056	11.7	1.1
BCC	164,190	14.1%	2,333	6.5	0.9
BVS	161,690	6.8%	1,408	11.9	0.8

**Top Vốn hóa HOSE**

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	210,309	43.2%	6,442	22.5	9.5
SAB	128,256	33.8%	6,983	28.6	11.3
VCB	127,361	14.7%	2,563	13.8	2.7
VIC	107,091	5.9%	925	43.9	4.0
GAS	103,321	16.8%	3,668	14.7	2.6

**Top Vốn hóa HNX**

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	22,380	9.9%	1,413	16.1	1.5
VCS	9,006	50.6%	12,032	12.5	5.6
SHB	8,170	7.5%	963	7.6	0.6
PVS	7,281	8.8%	2,325	7.0	0.7
PVI	6,541	8.0%	2,304	12.8	1.0

Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
24/1/2017	21/4/2017	8/2/2017	7/2/2017	<b>EID</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
24/1/2017	21/4/2017	14/2/2017	13/2/2017	<b>EIB</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
15/2/2017	21/4/2017	15/3/2017	14/3/2017	<b>DIH</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
16/2/2017	21/4/2017	24/2/2017	23/2/2017	<b>BCC</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
20/2/2017	21/4/2017	0/1/1900	16/3/2017	<b>HPP</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
21/2/2017	21/4/2017	15/3/2017	14/3/2017	<b>TV3</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
21/2/2017	21/4/2017	10/3/2017	9/3/2017	<b>HTI</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
22/2/2017	21/4/2017	7/3/2017	6/3/2017	<b>DPC</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
23/2/2017	21/4/2017	9/3/2017	8/3/2017	<b>CSC</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
27/2/2017	21/4/2017	10/3/2017	9/3/2017	<b>VTO</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
28/2/2017	21/4/2017	10/3/2017	9/3/2017	<b>ORS</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
28/2/2017	21/4/2017	17/3/2017	16/3/2017	<b>VTA</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
1/3/2017	21/4/2017	24/3/2017	23/3/2017	<b>SII</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
1/3/2017	21/4/2017	10/3/2017	9/3/2017	<b>VNC</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
1/3/2017	21/4/2017	30/3/2017	29/3/2017	<b>SBD</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
2/3/2017	21/4/2017	24/3/2017	23/3/2017	<b>NGC</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
6/3/2017	21/4/2017	27/3/2017	24/3/2017	<b>C32</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
7/3/2017	21/4/2017	15/3/2017	14/3/2017	<b>TNP</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
7/3/2017	21/4/2017	20/3/2017	17/3/2017	<b>VNF</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
7/3/2017	21/4/2017	17/3/2017	16/3/2017	<b>V21</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
7/3/2017	21/4/2017	24/3/2017	23/3/2017	<b>HCT</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
7/3/2017	21/4/2017	21/3/2017	20/3/2017	<b>SHC</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
8/3/2017	21/4/2017	21/3/2017	20/3/2017	<b>AGM</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
8/3/2017	21/4/2017	17/3/2017	16/3/2017	<b>DCM</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
8/3/2017	21/4/2017	17/3/2017	16/3/2017	<b>EVE</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
8/3/2017	21/4/2017	30/3/2017	29/3/2017	<b>VSI</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
8/3/2017	21/4/2017	20/3/2017	17/3/2017	<b>SSI</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
9/3/2017	21/4/2017	21/3/2017	20/3/2017	<b>VPA</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
9/3/2017	21/4/2017	21/3/2017	20/3/2017	<b>SSM</b>	Đại hội Đồng Cổ đông
9/3/2017	21/4/2017	20/3/2017	17/3/2017	<b>TVD</b>	Đại hội Đồng Cổ đông





Website: [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

*Chịu trách nhiệm nội dung:*

**P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền**  
[hien.nth@shs.com.vn](mailto:hien.nth@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành**  
[thanh.nk@shs.com.vn](mailto:thanh.nk@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng**  
[thang.nd@shs.com.vn](mailto:thang.nd@shs.com.vn)

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

---

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

**Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

**Trụ sở chính tại Hà Nội**

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: (84-4)-3818 1888  
Fax: (84-4)-3818 1688

**Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM  
Tel: (84-8)-3915 1368  
Fax: (84-8)-3915 1369

**Chi nhánh Đà Nẵng**

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng  
Tel: (84-511)-352 5777  
Fax: (84-511)-352 5779

---